

HIỆN TƯỢNG THỜ HỒ CHÍ MINH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Tóm tắt: Trong hai mươi năm gần, đây hiện tượng tôn giáo mới nổi lên khá rõ rệt ở Việt Nam và hoạt động dưới rất nhiều hình thức khác nhau trải đều trên địa bàn cả nước. Về cơ bản các hiện tượng tôn giáo mới đều nảy sinh và phát triển trên nền tảng tâm lý đa thần, phiếm thần và các tín ngưỡng truyền thống đã có ở Việt Nam, như thờ Địa Mẫu/ trên nền tảng thờ nữ thần; thờ Thần Tài trên nền tảng thờ ông địa; hoặc các biến thể của các tôn giáo khác... Trong rất nhiều hiện tượng tôn giáo mới đó, hiện tượng thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh nổi lên như một hiện tượng tín ngưỡng mới, xuất hiện gần như trên cả nước, đã và đang gây ra khá nhiều tranh cãi về hình thức, bản chất của hiện tượng này. Với các tư liệu thu thập được trong hai năm qua, bài viết tập trung vào nhận diện và giải mã một số vấn đề về hình thức, bản chất, tính văn hóa của sinh hoạt trong các hội đoàn thực hành thờ Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Tín ngưỡng, hiện tượng thờ Hồ Chí Minh, nhận diện bản chất, Việt Nam

Dẫn nhập

Nghiên cứu hiện tượng thờ Hồ Chí Minh (HCM) cũng đã được khá nhiều tác giả quan tâm tìm hiểu ở những mức độ khác nhau nhưng đa số đều lồng vào với các nghiên cứu chung về hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam. Có thể kể các nghiên cứu đã công bố trên các tạp chí như: Nguyễn Quốc Tuấn (2012); Vũ Văn Chung (2014); Lê Tâm Đắc (2015); Đỗ Quang Hưng (2016); Nguyễn Phú Lợi (2019); Hoàng Văn Chung (2022)... Ngoài ra còn có các nghiên cứu ở dạng đề tài cấp Viện, cấp Bộ, như: Mai Thùy Anh (2012), Nguyễn Ngọc Phương (2014); Nguyễn Ngọc Quỳnh (2012); Lê Tâm Đắc, Nguyễn

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Ngày nhận bài: 02/1/2025; Ngày biên tập: 05/1/2025; Duyệt đăng: 19/2/2025.

Thị Minh Ngọc (2014); Ngô Hữu Thảo (2016). Trong tất cả những nghiên cứu đó chỉ duy nhất nghiên cứu của Mai Thùy Anh, Nguyễn Ngọc Phương là tập trung nghiên cứu về hiện tượng thờ HCM với quy mô của một nghiên cứu luận văn Thạc sĩ.

Qua khảo sát tại 12 cơ sở điện tư gia khắp Bắc và Bắc Trung Bộ, từ năm 2022 đến nay, với cách tiếp cận nhân học tôn giáo, tâm lý học, tâm lý bệnh học và áp dụng các phương pháp điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu, ứng dụng các thủ pháp câu chuyện cuộc đời (life story), quan sát tham dự, phân tích, tổng hợp... bài viết tập trung vào những vấn đề mà chúng tôi nhận biết và tổng hợp được qua khảo sát ở một số khu vực điện thờ tư gia, cũng như tại những gia đình có người tin theo. Bước đầu đưa ra những nhận định khách quan nhất có thể.

1. Khái quát về các hình thức thờ Hồ Chí Minh hiện nay ở Việt Nam

Có thể thấy về hình thức thờ HCM ở Việt Nam hiện nay xuất hiện ở cả ba khu vực: nhà nước (khu vực chính thức), làng xã (khu vực bán chính thức) và tại điện tư gia, cũng như tại nhà người dân tin thờ HCM (khu vực chưa chính thức).

Khu vực chính thức là những khu tưởng niệm như: Khu Di tích Phủ Chủ tịch; Bảo tàng Hồ Chí Minh; Các khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cả nước: Khu Di tích Kim Liên (Nghệ An), Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thừa Thiên Huế, Bến cảng nhà rồng,... Các khu lưu niệm này đóng vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy di sản văn hóa Chủ tịch Hồ Chí Minh, vừa mang giá trị lịch sử sâu sắc vừa đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân hiện nay. Trên khắp cả nước có nhiều địa điểm lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh bao gồm các khu di tích, đền thờ, bảo tàng, nhà lưu niệm và các công trình tưởng niệm khác, số lượng mỗi năm có hàng nghìn lượt khách đến thăm, dâng hương đã cho thấy ý nghĩa và sứ mệnh của các cơ sở này.

Khu vực bán chính thức: bao gồm các không gian thiêng thờ HCM ở trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo dân gian, như: đình, đền, chùa. Ví dụ: Ban thờ Chủ tịch HCM tại đình làng Tây Am, xã Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng hay Nhà tưởng niệm Chủ tịch HCM tại phía trước chùa Dương Liễu, Quốc Oai, Hà Nội ,... Tại đây cũng có diễn ra các hoạt động nghi lễ khi các cơ sở tôn giáo dân gian có tổ chức lễ hội, hoặc khi tổ chức các sự kiện liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp của vị lãnh tụ. Các hoạt động tại các cơ sở tôn giáo dân

gian chỉ mang tính chất như một nơi tưởng niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh, hoặc khi có các đoàn thăm quan di tích và hầu như không có vấn đề gì nổi cộm.

Khu vực chưa chính thức chính là tại các cơ sở điện thờ tư gia, đặc biệt là nhà riêng của các hội viên thuộc các đoàn/hội/nhóm thờ HCM. Khu vực này phát triển rất mạnh trong những năm gần đây. Đây cũng là khu vực chưa được công nhận chính thức, do đó, xuất hiện khá nhiều vấn đề nổi cộm gây những tác động đến xã hội ở cả hai chiều cạnh tích cực và tiêu cực. Các điện thờ dạng này phân bố ở khá nhiều địa bàn trong cả nước nhưng tập trung chủ yếu ở Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ Việt Nam. Đây cũng là khu vực đã và đang gây ra những tranh luận nhiều nhất cả trong giới học thuật cũng như giới quản lý văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo và đặc biệt là tình trạng khá lúng túng của nhiều địa phương trong ứng xử với những hoạt động cộng đồng tại các cơ sở điện tư gia, hoặc các nhà riêng của người tin theo.

2. Tên gọi, các hình thức sinh hoạt đội/đoàn và những biểu hiện của cộng đồng người dân thờ Hồ Chí Minh

Cộng đồng các cá nhân tham gia sinh hoạt với mỗi điện tư gia thờ HCM cụ thể thường tuân thủ theo các nguyên tắc mà chủ điện thờ đó đặt ra, đồng thời, tôn xưng chủ điện là *hội trưởng*, những người tin theo gọi là *hội viên*. Mỗi cơ sở điện thờ tư gia đều gắn với một thủ lĩnh sáng lập¹, như: Bà L (Hải Phòng), bà Đ (Ứng Hòa), Bà X (Hải Dương), Bà Nh (Hải Dương), Bà D (Nam Định), Bà K (Thanh Hóa), Bà Nh (Sóc Sơn), Bà VL (Phú Thọ), Bà V (Ứng Hòa), ông H (Ba Vì), Bà Th (Hòa Bình),... Những cơ sở này khởi phát từ những người phụ nữ được cho là có “khả năng tâm linh”, họ có thể nghe thấy những lời nói bên tai hoặc nổi chữ trong đầu, rồi theo “lệnh” xuất khẩu thành thơ, rồi phải lập ban/đền thờ Bác Hồ, phải làm các công việc tâm linh như đi giải yểm bùa nơi này nơi kia, đi bắt ma trừ tà, trị bệnh cứu người,...². Các thông tin được lan truyền, phổ rộng, dần dần có người tin theo và thực hành tu tập khá đông, họ lập thành những đoàn, hội với những cái tên khác nhau gắn với một cơ sở cụ thể, như: Đoàn “*Tam Thiên Nhất Hội*” (Chí Linh, Hải Dương); Đoàn *Ngọc Phật HCM* (Sóc Sơn, Hà Nội); Câu Lạc bộ *Thờ cúng tổ tiên dân tộc* (Hậu Lộc, Thanh Hóa); Đoàn “*đền ơn đáp nghĩa*” (Hải Hậu, Nam Định); *Hoàng Thiên Long* (Ứng Hòa, Hà Nội),... Các đoàn, hội này có những kỳ sinh hoạt tập thể tại các cơ sở điện thờ tư gia và tự lập nên những

“đoàn/hội tu gia”. Hội đoàn tu gia với phương châm thờ HCM tại điện thờ của trường hội và tại nhà riêng của các hội viên. Với phương châm cải cách lối thờ cũ và lấy các tiêu chí đạo đức HCM để tu tâm sửa tính cho bản thân mỗi người. Nguồn gốc chữ “Hội tu gia” cũng bắt đầu từ đây. *Tu gia* tức là những cá nhân khi tin theo các đoàn/hội thờ HCM, sẽ thờ Bác Hồ tại nhà riêng, tự thực hành nghi thức thờ HCM, tự mình tu tâm sửa tính theo tư tưởng, đạo đức, tác phong của HCM và làm theo lời Bác dạy³.

Qua khảo sát tham dự và phỏng vấn sâu các chủ điện tư gia, các hội viên tham dự với các cơ sở điện tư gia thờ HCM và tham dự các sự kiện của những đoàn/hội này tổ chức từ năm 2022 đến 2024, bước đầu cho những kiến giải như sau.

2.1. Về điện thờ

Có hai dạng thiết kế kiến trúc cơ sở thờ HCM và các lãnh tụ khác

1) Hình thức *cải gia vi tự*, tức là dùng một phần diện tích nhà riêng lập thành một không gian thờ tự riêng, những không gian này thường nhỏ, hẹp và khá chật chội chỉ quy mô một gian khoảng từ 20 - 40 m², như: cơ sở Phúc Linh Từ (Hải Dương), Đền Hòa Bình (Chí Linh- Hải Dương) hoặc cơ sở của Bà L (Hải Phòng), Bà VL (Phú Thọ), Bà K (Thanh Hóa), Ông H (Ba vì), Bà V (Ứng hòa), Bà Th (Hòa Bình),...

2) Dạng thứ hai là các nhà thờ được xây dựng thành một kiến trúc có kết cấu tương đối giống kết cấu kiến trúc đình, đền truyền thống của người Việt (*Đền Thiên phúc* – Hải Hậu – Nam Định); *Đền thờ Ngọc Phật HCM ở Sóc Sơn*, Hà Nội; *Điện Hoàng Thiên Long* (Ứng Hòa, Hà Nội); *Đền thờ HCM và các lãnh tụ* (Nam Tân/ Quảng Tân, Nam Sách, Hải Dương); *Đại từ Đường* (Hòa Bình),.... Trong số tất cả những cơ sở điện thờ tư gia này có nơi thì đặt tên riêng cho điện thờ, có nơi không có tên riêng.

Trang trí, bài trí trong các điện thờ HCM

Tại các cơ sở thờ HCM cũng không giống nhau. Có cơ sở thờ HCM ở gian giữa và hai cận vệ là thư ký Vũ Kỳ và Tạ Đình Đề ở hai bên (cơ sở Sóc Sơn, Hà Nội). Có nơi lại thờ HCM, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và những người thân trong gia đình của Chủ tịch HCM (cơ sở Phúc Linh từ, Chí Linh, Hải Dương); Có nơi lại thờ Mẫu Địa và HCM (cơ sở của Bà K, Thanh Hóa) hoặc cơ sở Đại từ Đường (của

bà Th ở Hòa Bình). Có nơi lại thờ HCM và các nguyên thủ quốc gia, như: Phạm Văn Đồng, Tôn Đức Thắng, Lê Đức Thọ, Lê Duẩn (cơ sở của chị em bà Nh (Nam Sách, Hải Dương). Có nơi lại thờ rất nhiều người gồm cả HCM, các danh nhân văn hóa, lịch sử, anh hùng liệt sĩ (cơ sở đền Thiên Phúc thờ HCM và 117 pho tượng khác gồm cả tượng Vua Hùng, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông, Mẫu Liễu Hạnh, liệt sĩ Võ Thị Sáu, mười cô gái Đồng Lộc và rất nhiều các nhân vật khác...)⁴. Có cơ sở chỉ thờ HCM, Võ Nguyên Giáp (cơ sở Hoàng Thiên Long, Ứng Hòa và cơ sở của Bà VL, Phú Thọ). Có cơ sở thờ cả HCM, Võ Nguyên Giáp, Bộ ba Trúc Lâm Yên Tử, Thổ Thần, gia tiên và liệt sĩ (cơ sở Đền Hòa Bình, Chí Linh, Hải Dương),...

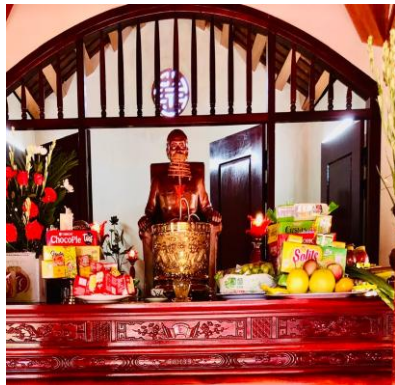
Phong cách bài trí trên thượng điện của không gian thờ cúng ở các điện tư gia cũng rất khác nhau. Có nơi bài trí ảnh, nơi bài trí tượng, nơi có cả ảnh, cả tượng. Các tượng thờ có kích thước không giống nhau và tỷ lệ khoảng 40 - 60 cm ở cả tư thế ngồi, đứng, có nhân vật chỉ có ngai. Nhưng có lẽ choáng ngợp và đồ sộ nhất là cơ sở Thiên Phúc Từ ở Nam Định gồm 117 pho tượng đồng dát vàng trên thượng điện, cách bài trí tượng thờ ở điện này không theo một trật tự logic nào (tức là cũng không theo niên đại của người được thờ hay theo công trạng, triều đại. Ví dụ, Vua Hùng lại đặt ở bậc dưới, HCM đặt trên cao nhất; Trần Quốc Tuấn đặt cạnh tường...), sau đó là rất nhiều các tượng danh nhân khác vừa là những nhân vật có thật, vừa có cả những nhân vật huyền thoại. Có thể thấy, trong tất cả các cơ sở điện tư gia có thờ HCM thì trang trọng và đơn giản nhất có lẽ là thượng điện của cơ sở Hoàng Thiên Long (Ứng Hòa). Điều này cho thấy, đối với tất cả các điện tư gia thờ HCM thì trong tâm thức, tư tưởng và thái độ ứng xử của các chủ thể thì Chủ tịch HCM được coi là quan trọng nhất, là chủ vị cao nhất của điện thờ (xem ảnh).



Ảnh 1: Ban thờ tại điện Hoàng Thiên Long, Ứng Hòa, Hà Nội



Ảnh 2: Ban thờ tại đền Thiên Phúc, Nam Định



Ảnh 3: Ban thờ tại đền thờ Ngọc Phật HCM ở Sóc Sơn, Hà Nội



Ảnh 4: Ban thờ HCM tại tư gia nhà hội viên ở Hải Phòng

2.2. Về chủ điện

Mặc dù chưa có quá nhiều cuộc làm việc lâu dài với các chủ điện tư gia có thờ HCM nhưng qua vài ba lần tiếp xúc, phỏng vấn sâu từ năm 2022 đến nay, thông qua các câu chuyện cuộc đời và quan sát các giao tiếp ứng xử cũng như cách điều hành toàn bộ cơ sở và các hoạt động tại bản điện, bước đầu có một số nhận xét rút ra về đặc điểm các chủ điện tư gia có thờ HCM như sau.

1. Đa số họ đều là nữ giới có độ tuổi khoảng từ 50 – 75 tuổi, đã thờ HCM từ 20 – 30 năm nay. Hầu hết họ đều là những phụ nữ có xuất thân là nông dân, hoặc buôn bán nhỏ. Đa số cuộc đời họ đều gặp

khá nhiều éo le trắc trở trong đời tư, có người thì chồng chết khi mới lấy nhau, đi bước nữa lại bị chồng đánh đập, tổn thương tinh thần rất khổ đến mức bị điên loạn. Có người gia cảnh vô cùng nghèo khổ, bữa đói, bữa no, đã từng ôm thập tử nhất sinh. Có người từng bị lừa cả hai mắt không nhìn thấy gì. Có người từng là Thanh đồng như bà X ở Chí Linh (Hải Dương); bà D (Nam Định) và nhiều hội viên khác đã tham gia các bản hội lên đồng hầu bóng nhưng đã cải bỏ để theo thờ HCM, có người ban đầu chỉ thờ Mẫu Địa, nhưng sau quá trình giao lưu với nhiều chủ điện thờ khác cũng rước ảnh/tượng Bác Hồ về thờ (điện nhà bà K, Thanh Hóa, điện nhà bà Th, Hòa Bình). Một đặc điểm quan trọng khác ở các nữ chủ điện tư gia này là họ là những người khá nhạy cảm, dễ xúc động. Thể hiện ở chỗ trong quá trình trao đổi, phỏng vấn sâu, họ gần như không kìm được cảm xúc, những thể hiện của đau khổ, phần uất, bi ai, vui vẻ đều thể hiện rất nhanh và rõ, đặc biệt, khi nói về cuộc đời tư gần như đều rất xúc động.

2. Hầu hết những phụ nữ này đều có trình độ học vấn không cao, đa số chỉ trình độ tiểu học, cá biệt có người hết cấp ba... nhưng khảo sát thực tế cho thấy, họ là những phụ nữ rất có tài ăn nói, họ có thể nói trước đám đông trôi chảy, mang tính thuyết phục cao, lập luận khá sắc sảo và đặc biệt họ đều có tài nói thơ, nói trôi chảy và có thể nói thơ hàng tiếng đồng hồ. Tất cả những thơ, văn vần họ nói, hay viết ra, đều được cho là do nhận “linh bẻ trên” mà chép ra. Bẻ trên đó là những ai? Theo chia sẻ được biết đó là Cha Trời, Mẹ Đất, Bác Hồ và các thần thiêng sông núi chứ không nhất định là một ai. Được biết, trong mỗi lần “giáng linh” nhận thơ như thể thường vào ban đêm và có nhiều hồn linh cùng giáng. Bản thân họ chỉ là người “nhận linh” và thông ngôn lại bằng cách viết ra những lời linh giáng. Đó là lý do các chủ điện cho rằng bản thân họ chỉ là “giao liên” của Bác Hồ. Một số chủ điện tư gia được cho rằng có khả năng nhận linh bẻ trên để viết được “chữ Thiên” và dùng “chữ Thiên” để làm sớ lệnh bắt tà trừ ma, trục xuất các ma ngoại quốc về nước, giải yểm bùa...⁵.

3. Tuy không phải tất cả nhưng hầu hết các điện tư gia có thờ HCM đều liên quan đến chữa bệnh. Khi tìm hiểu về khía cạnh này chúng tôi nhận thấy có nơi thì bản thân chủ điện có khả năng chữa bệnh bằng các hình thức khác nhau như đặt tay lên đỉnh đầu bệnh nhân và đọc kinh dâng bái, xin Bác truyền cho năng lượng để chữa cho người bệnh (trường hợp này có những điểm giống như chữa bệnh bằng Nhân điện)

các bệnh nhân ở dạng chữa này thường có các bệnh liên quan đến hệ thần kinh như đau đầu, trầm cảm, rối loạn cảm xúc, điên loạn, đa nhân cách...) như trường hợp của anh Huy (45 tuổi ở Đông Anh; anh Đỗ Văn Minh 42 tuổi ở Sóc Sơn đều đã phục hồi khi theo cơ sở thờ HCM ở Sóc Sơn. Có nơi chủ điện hướng dẫn người bệnh thực hiện các bài thuốc dân gian (tại cơ sở của bà D (Nam Định), bà X (Hải Dương). Có nơi chủ điện không hề tuyên bố chữa bệnh mà chỉ là các hội viên chỉ đến nghe chủ điện thuyết giảng và về làm theo các hướng dẫn tu tập trong kinh sách mà khỏi bệnh tại cơ sở Hoàng Thiên Long (Ứng Hòa) là thấy rõ nhất. Một số thông tin khác cũng cho biết họ có cả dùng thuốc Nam để chữa cho bệnh nhân. Vì thế các hội viên đều là những bệnh nhân mang ơn mà theo về cơ sở thờ HCM. Trong quá trình khảo sát thực tế, tổ chức nhiều tọa đàm ở các nơi⁶ cho đến nay chúng tôi có danh sách khá nhiều các nhân chứng về những trường hợp được chữa bệnh và đã khỏi bệnh này. Về cách chữa bệnh này chúng tôi sẽ luận giải kỹ hơn về phương pháp và công năng ở một chuyên đề khác.

2.3. Các sinh hoạt tín ngưỡng thờ Hồ Chí Minh tại điện tư gia và nhà riêng

** Sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh theo định kỳ tại các điện thờ tư gia*

Sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh dạng này là những cuộc tổ chức sinh hoạt theo tập thể tại các cơ sở điện tư gia để dâng hương, cúng lễ lên ban thờ HCM và các linh hồn thần thánh cùng các liệt sĩ. Nghe chủ điện/hội trưởng giảng giải về kinh văn mà chủ điện nhận được từ “linh bề trên”⁷. Hoặc tổ chức báo công dâng Bác của hội viên là đại diện các nhóm trong đoàn/hội (nhóm phụ nữ, nhóm thanh niên, nhóm học sinh...) và tổ chức các diễn xướng văn hóa văn nghệ nhằm tái hiện lại lịch sử dân tộc Việt Nam, từ đó, truyền đạt cho các học viên nhận thức về lịch sử dân tộc từ thừa các Vua Hùng lập nước đến nay⁸. Hoặc có hình thức khác nữa là chọn một nhà riêng của hội viên nào đó vào các dịp hiếu, lễ, để thực hiện các hoạt động của đoàn/hội như đọc kinh, rước cờ, hay tiễn đưa linh hồn người quá cố trong tang ma, trợ giúp nhau trong cuộc sống.

Các ngày lễ trong năm mà các chủ điện thường tổ chức sinh hoạt tập thể tại điện thờ là các dịp mừng 3/3 âm lịch (là ngày giỗ Mẫu Liễu) và 10/3 âm lịch (giỗ tổ Vua Hùng); 19/5 dương lịch (ngày sinh nhật Bác); Ngày 27/7 dương lịch (ngày thương binh liệt sĩ); Ngày 2/9 dương lịch (ngày Quốc khánh); Ngày 22/12 dương lịch (ngày thành

lập Quân đội nhân dân Việt Nam). Trong các cuộc sinh hoạt định kỳ này thì thường các dịp giỗ Bác (mùng 2/9 dương lịch) là dịp lễ lớn nhất. Trong những dịp này các hội viên thường tập hợp về điện tư gia thờ HCM và các lãnh tụ để sinh hoạt tập thể, như: dâng hương, đọc kinh văn dâng bác và các thần thiêng sông núi, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, ca hát và ăn uống vui vẻ. Một điều nhận thấy rõ nhất là trong những dịp này các hội viên nữ đều diện những bộ áo dài đẹp nhất vừa để tham gia các hoạt động văn nghệ vừa là dịp được trưng diện và tạm quên đi những khó nhọc lam lũ đời thường.

Cá biệt ở một số điện thờ tư gia, các chủ điện cũng cho biết họ nhận “linh bẻ trên” báo phải đi giải yểm huyết đạo một số nơi có trấn yểm của người phương Bắc. Hoặc có chủ điện lại lập những kỳ lễ làm sớ tấu, trên sớ có viết các “lệnh/chữ thiên” để giải yểm cho các vong hồn người phương Bắc được siêu thoát về cố quốc. Tất cả các hoạt động này khi được hỏi các chủ điện đều cho rằng họ nhận được “linh bẻ trên” và “linh Bác Hồ” báo, chỉ dẫn cách làm⁹. Đây cũng là hiện tượng khá phổ biến trong dân gian mà chúng tôi đã từng có dịp nghiên cứu, theo dõi hoạt động của các thầy cúng, thầy Đồng, ông Thổng, Pháp sư (vùng Bắc Ninh, Hưng Yên, Tây Nam Bộ...) thường hay làm để chữa bệnh cho những người bị điên loạn (được cho là do ma Tàu ám)¹⁰. Những hoạt động này hiện nay cũng xuất hiện ở cả những chủ điện có thờ HCM, như: điện Thiên Phúc Từ (Hải Dương), đền Hòa Bình (Hải Dương). Một số nơi khác (theo các hội viên từng trải nghiệm tại đây cho biết) cũng có những hoạt động bắt tà, giải yểm cho người bệnh được cho là bị ma ám nhưng tính chất khá tiêu cực, thậm chí bệnh hoạn như cơ sở Thiên Cung ở Đắc Lắc¹¹.

** Sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh hàng ngày tại nhà riêng của các hội viên*

Sinh hoạt tín ngưỡng thờ HCM hàng ngày diễn ra ở các gia đình hội viên thường là vào buổi sáng, tối. Các thành viên trong gia đình (thường là chủ gia đình, người chủ trì các hoạt động thờ cúng của gia đình) thắp hương trên ban thờ HCM và dâng kinh (đọc một số bài trong tài liệu mà chủ điện tư gia thờ HCM phát cho mang về nhà. Hình thức này chủ yếu ở các gia đình hội viên thuộc hội đoàn tâm linh Hoàng Thiên Long). Mỗi hội đoàn tu gia đều có một hay nhiều cuốn tài liệu (được gọi là kinh sách/thiên) riêng. Các kinh này có các nội dung khác nhau dành cho đọc hàng ngày, đọc khi có lễ giỗ hay lễ tết và cả những lễ nghi ma chay... Các “Kinh sách” dạng này đều là

những tài liệu do chủ điện viết ra. Các tài liệu này đều tồn tại dưới dạng thơ/văn vần để tuyên truyền về hiện tượng thờ HCM với những tiêu đề rất hoành tráng như: “Giao phả đạo Trời”, “Luật đạo Trời”, “Quốc Ấn Việt Nam”; “Lời Hồn Nước”; “Kinh Pháp Hoa”; “Làm theo tâm linh Bác Hồ từ đây cứu nước”; Kinh thiên đại pháp, v.v. Đối với các hội viên thì những kinh sách này rất quan trọng với họ, không chỉ giúp họ hiểu về thầy của họ, hiểu về con đường thờ HCM, mà còn là những dạy răn về đường ăn nhẽ ở để tu tâm dưỡng tính, học và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Riêng với hội đoàn Hoàng Thiên Long, những cuốn kinh này được tập hợp, chất lọc lại trong một cuốn sách đỏ “Kinh Thiên Đại Pháp Đoàn tràng tu gia” lưu hành phổ biến trong nội bộ hội đoàn và được các gia chủ đặt trang trọng trên ban thờ trong gia đình (xem ảnh 4 phía trên). Về nội dung của các kinh sách này có sự giao lưu học hỏi giữa các chủ điện thờ HCM hay không, ý nghĩa, nội dung của các tài liệu này như thế nào, có những nội dung gì về tâm linh, tôn giáo, văn hóa, lịch sử và có hay không những nội dung mang tính dự báo, dự cảm về thiên – địa – nhân hay không tôi sẽ trình bày ở một chuyên đề khác kỹ lưỡng hơn.

Ở khía cạnh khác, các sinh hoạt của các hội đoàn cũng tồn tại ở dạng nhiều hội viên trong cùng một khu vực địa lý cũng tổ chức sinh hoạt tại nhà một hội viên của nhóm để đàm đạo bình luận giải thích cho nhau các nội dung của kinh sách để mọi người hiểu đúng và làm theo. Theo khảo sát của chúng tôi trong hai năm qua thì các hội viên Hội đoàn Hoàng Thiên Long cho dù điện Hoàng Thiên Long đã đóng cửa không tiếp nhận dân từ năm 2015 và rất nhiều hội viên chưa từng được gặp hội trưởng bao giờ nhưng họ vẫn tìm và tự sao in kinh sách của hội đoàn này để đọc và học theo. Đây là một trong những điểm khá đặc biệt về niềm tin hướng về Chủ tịch HCM và cho thấy kinh sách cũng như lễ lối hướng dẫn hội viên tu tại gia của Hoàng Thiên Long và các cơ sở khác rất cần được nghiên cứu đánh giá nghiêm túc, kỹ lưỡng và khách quan hơn¹².

Bên cạnh đó, tại nhà của các gia đình hội viên hội tu gia thuộc Hội Hoàng Thiên Long còn cải cách lối thờ cúng. Theo quan điểm của Hội Hoàng Thiên Long thì đoàn kết là tiêu chí đầu tiên trong tư tưởng đạo đức của Bác Hồ, vì vậy, các hội viên tu gia Hoàng Thiên Long ở khắp mọi nẻo khi đã theo về đường lối này đều nhất nhất thay đổi cách thờ cúng trong nhà, đó là trên bàn thờ tại gia chỉ sử dụng duy nhất *một bát hương công đồng có chữ “Đại lộc gia”*. Trên cao và chính giữa có

ảnh Bác hai bên có biểu tượng cờ Đảng và cờ Tổ quốc. Phía dưới có ảnh đại tướng Võ Nguyên Giáp và hai bên trái phải là di ảnh của tổ tiên nội – ngoại của gia đình. Trên ban thờ thường có hai lọ hoa tươi và hai lọ cắm cây Vạn Niên Thanh luôn xanh tốt, các lễ vật chỉ là hoa quả tươi, và ba chén nước trắng, tuyệt đối không dùng hoa quả giả, hai bên ban thờ thường có thêm đôi câu đối (xem ảnh 4 phía trên). Tuy nhiên, theo nghiên cứu của Mai Thùy Anh thì riêng nhóm tu gia thuộc hội đoàn đền Hòa Bình (Chí Linh, Hải Dương) lại có ba bát hương trên ban thờ. Về điểm này chúng tôi sẽ có những khảo sát thêm và đối chứng ở công trình sau.

Cũng trong các sinh hoạt của các hội viên tu gia thờ HCM của nhóm Hội Hoàng Thiên Long hiện nay đã có nhiều thay đổi trong lễ thức cúng kiếng như: không làm cơm cỗ mặn để cúng gia tiên, không đốt vàng mã, không bói toán lên đồng xóc thẻ, không mượn thầy bà đến cúng quải trong nhà khi có tang ma, lễ kị, không xem ngày giờ. Các lễ thức liên quan đến các hoạt động tâm linh trong gia đình đơn giản tiết kiệm chỉ cúng bằng hoa, quả và nước trắng. Đặc biệt, trong tang lễ cũng giản tiện rất nhiều (không cúng 49 ngày bằng cơm canh mà chỉ mời người đã khuất khi gia đình có bữa, linh vị của người mất sau tang lễ được nhập luôn lên bát hương công đồng chung và chỉ để ảnh thờ). Trong tang lễ không làm cỗ linh đình mời mọc hàng xóm, chỉ sau khi liệm là có các hội viên hội tu gia cùng địa phương đến trợ giúp và đọc kinh phục hồn cũng như dâng cờ đưa linh về thế giới bên kia. Giỗ, tết cũng chỉ cúng chay bằng hoa tươi, quả tươi và nước trắng. Các hội viên các cơ sở khác thuộc các đoàn/hội khác có chịu ảnh hưởng phương thức sinh hoạt tín ngưỡng trong gia đình như của các hội viên Hoàng Thiên Long hay không chúng tôi sẽ có những so sánh, công bố sau.

2.4. Số lượng các đoàn/hội tu gia và hội viên tín theo các điện tư gia thờ Hồ Chí Minh

Qua khảo sát thực tế từ năm 2022 đến nay, các cơ sở có điện tư gia thờ HCM cho biết có những cơ sở hội viên đã lên tới hàng nghìn người (đền Hòa Bình, Hải Dương), khoảng gần 400 người (cơ sở Sóc Sơn, Hà Nội) hoặc từ 50 – 100 hội viên ở cơ sở Phúc Linh Từ (Chí Linh, Hải Dương) và khoảng hơn 10.000 hội viên của Hoàng Thiên Long; vài ba trăm hội viên của cơ sở Thiên Phúc (Nam Định). Cơ sở Thanh Hóa khoảng trên 200 hội viên. Các cơ sở khác như điện của

bà V (Ứng Hòa) theo quan sát chỉ khoảng vài chục hội viên. Cơ sở của bà Th (Hòa Bình) chưa có con số cụ thể¹³. Ở phía Nam, chúng tôi chưa có dịp khảo sát, nhưng theo thông tin mà các hội viên trong đó cung cấp thì chín tỉnh phía Nam cũng có khoảng vài ba trăm hội viên¹⁴. Tác giả đã tham dự một số hoạt động khóa lễ do các hội đoàn này từng tổ chức ở đền thờ Kinh Dương Vương (tháng 7/2022) đã chứng kiến hàng nghìn người tham gia với sự hội tụ của 53 đoàn trên cả nước. Sự kiện các đoàn hội tổ chức viếng Bác ngày 5/9/2023 ở khu K9 tới hơn 500 người tham gia với tổng số 14 đoàn tham gia. Điều đó cho thấy, có một thực thể đoàn/hội mang tính “tôn giáo cá nhân” gắn với hiện tượng thờ HCM đang tồn tại và phát triển khá mạnh mẽ khắp trên cả nước.

3. Một số nhận xét bước đầu về hiện tượng thờ Hồ Chí Minh

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh và công lao tìm đường cứu nước của Người đã có rất nhiều tài liệu, sách báo ghi chép và truyền thông ở Việt Nam. Tác phong, tư tưởng và đạo đức HCM đã được rất nhiều văn chương ca ngợi, trở thành nhân cách mẫu mực để toàn Đảng toàn dân noi theo. Phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức HCM đã được phổ biến sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn bộ khối chính quyền từ trung ương đến địa phương. Vì thế, có thể thấy hình tượng về HCM là hình tượng đẹp đẽ, thân thương và đáng kính nhất trong lòng mỗi người dân Việt Nam cho đến nay. Việc thờ HCM tại tư gia có ở Việt Nam được thấy từ ngay sau ngày Bác Hồ mất (02/9/1969), và cho đến nay, vẫn còn rất nhiều công trình tưởng niệm Chủ tịch HCM ở quê nhà, ở các đền, đình, chùa khu vực công, ngay giữa Thủ đô vẫn có ngôi nhà nơi Bác ở và ban thờ để các lãnh đạo Đảng và nhà nước đến thăm, thắp hương tưởng niệm HCM trong những dịp trọng đại. Có thể nói ở khía cạnh đạo đức, Bác Hồ là biểu tượng về tình yêu thương, đoàn kết và ý chí của dân tộc Việt Nam.

Phong cách phối thờ HCM và các nguyên thủ quốc gia, các anh hùng dân tộc và anh hùng liệt sĩ, danh nhân văn hóa... tại cả ba nơi (chính thức, bán chính thức và chưa chính thức) như đã trình bày ở trên cho thấy cũng là dạng thần điện đa thần giống như các thần điện ở các tôn giáo dân gian truyền thống tại các đình/đền/phủ đã từng tồn tại trong niềm tin tôn giáo và sự kính ngưỡng của nhân dân, được nhà nước các giai đoạn đều thừa nhận trong suốt chặng đường từ khi lập nước đến nay. Điều này cho thấy, về bản chất các điện tư gia có thờ

HCM và các nguyên thủ quốc gia hiện nay cũng chỉ là sự tiếp nối của truyền thống thờ người có công với nước. Việc áp hoặc dán nhãn cho loại hình này là loại hình hiện tượng tôn giáo mới là không thỏa đáng. Bởi, xét về bản chất việc thờ người có công với nước với dân và lập ban thờ kính ngưỡng những anh linh anh hùng dân tộc thì đây không phải là hiện tượng tôn giáo mới, mà chỉ là tiếp tục dòng chảy của văn hóa truyền thống Việt Nam và đạo lý dân tộc - uống nước nhớ nguồn. Khắc ghi công ơn các anh hùng dân tộc và nhắc nhở cháu con về những tiền nhân có công dựng nước, giữ nước và cứu nước, đồng thời, cũng là thể ứng xử truyền thống của dân tộc Việt Nam từ ngàn đời nay. Vì thế việc treo di ảnh Bác đã có từ những năm 1969 sau khi Bác mất ở rất nhiều gia đình trên toàn quốc là điều dễ hiểu. Vì vậy, việc thờ HCM, sau này là Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thậm chí hiện nay đã có nơi thờ cả Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và các liệt sĩ đã hy sinh trong hai cuộc kháng chiến là tất yếu theo quy luật và tiếp nối dòng chảy thờ cúng người có công với dân với nước của văn hóa tín ngưỡng dân gian Việt Nam.

Cái mới ở đây nếu có không phải là việc thờ cúng HCM về hình thức hay bản chất mà là việc thờ người có công với dân với nước không phụ thuộc vào người đó là thuộc các triều đại phong kiến xưa, là vua, quan, nhà nho, danh tướng, nhà văn hóa hay là Đảng viên Đảng Cộng sản. Bởi với người dân thì xu hướng chính trị hay đảng phái không phải là tiêu chí để kính thờ mà là công lao, nhân cách người đó đối với dân tộc. Cái mới ở đây nếu có là những sáng tạo khác lạ và “tài năng” của các chủ điện tư gia có thờ HCM. Những sáng tạo đó là họ tự có “khả năng tâm linh” hoặc được cho là có “khả năng tâm linh” để cảm nhiễm, nhận được những năng lượng từ các “linh chủ” được thờ (thần/ thánh/ liệt sĩ/ HCM) để thực hiện sứ mệnh. Về điểm này đều khá phổ biến ở các thủ lĩnh của tôn giáo dân gian trước kia và bây giờ. Việc tự mình sáng tạo “Kinh văn” nhằm răn dạy, giáo dưỡng, khuyến khích, thậm chí gây tác động để các hội viên tự nguyện tham gia sinh hoạt hội đoàn, tự nguyện tu tâm dưỡng tính thay đổi lối sống theo những tiêu chí mà chủ điện cho là đúng (hoặc linh giáng hướng dẫn qua kinh văn). Theo nghiên cứu sơ bộ một số nội dung của các tài liệu này bản thân tôi nhận thấy cũng có nhiều điểm tích cực. Cụ thể như răn dạy các cá nhân tu dưỡng đạo đức:

“Tu đâu bằng chốn tu nhà.

Thứ nhất lương thiện thật thà Phật ban” [Kinh Thiên phát nguyện lời mở đầu tr 2 (trích Kinh thiên Đại Pháp Đoàn tràng tu gia, năm Tân sửu (?): 2].

Hay: “Cái thiện cần mở rộng nhân.

Cái ác ôm lấy - cực thân một mình.

Mà còn cực cả gia đình...” [Kinh Thiên Đại Pháp Đoàn tràng tu gia, tr 81 dc viết ngày 13-7 năm mậu tý (?): 80],...

Về khía cạnh này cũng không có điểm gì mới nếu so sánh với quá trình hình thành và phát triển của các loại hình tôn giáo nội sinh ở Việt Nam và thế giới. Chỉ gần đây nhất khi nhà nước công nhận Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa hay đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo thì những loại hình này khi chúng tôi nghiên cứu trong quá trình hình thành của các tôn giáo này, cũng tự “sản xuất” khá nhiều “kinh sách”¹⁵. Các dạng như Sấm truyền, thơ, văn vần cũng được phổ biến từ thời đó¹⁶. Vấn đề ở đây chỉ là các “kinh, sách” đó vừa có cái tích cực vừa tồn tại cái tiêu cực. Tốt ở chỗ nếu các tài liệu được gọi là “kinh văn” đó có nội dung tốt sẽ tạo ra những hiệu ứng tích cực để các cá nhân tin theo mà tu dưỡng đạo đức theo tấm gương Chủ tịch HCM, nhưng nếu không tốt sẽ dẫn đến những hậu quả tai hại khó lường như hiểu sai lệch về các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo khác, hình thành tinh thần dân tộc cực đoan...¹⁷.

Một điều cũng không mới đó là các chủ điện cũng thực hành chữa các bệnh âm, bệnh thực thể cho nhiều tầng lớp hội viên tại các điện thờ tư gia có thờ HCM là một hoạt động thường xuyên và cũng có những hiệu quả nhất định, từ đó tạo ra hiệu ứng tin theo ngày một đông trong tầng lớp nhân dân do cơ chế tin đồn và sự bế tắc của các cá nhân có những hoàn cảnh éo le không biết trông cậy vào đâu. Về phương diện này chúng tôi cho rằng mối quan hệ giữa tôn giáo – chữa bệnh không phải là mới. Lịch sử Kitô giáo, Phật giáo, Bửu Sơn Kỳ Hương, đạo Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo... ở Việt Nam đều liên quan và hàm chứa quá trình phát triển của đạo đi liền với việc chữa bệnh. Chữa bệnh bằng tâm linh hay các phương thuốc (dân gian, Nam, Bắc) có công đoạn nhuộm màu tâm linh là một liệu pháp phổ biến của các tôn giáo dân gian và đã có những hiệu quả nhất định. Khi nghiên cứu về lên đồng hầu bóng ở Việt Nam, tôi đã công bố chuyên luận này¹⁸. Qua khảo sát cho thấy, hiệu quả chữa bệnh của các chủ điện tư gia có

thờ HCM là đáng ghi nhận¹⁹. Vấn đề ở đây chỉ là nếu có sự nhận thức lệch chuẩn của cả chủ điện và bệnh nhân khi tin theo các phương pháp chữa bệnh cực đoan, thậm chí bệnh hoạn²⁰ của một số chủ điện sẽ dẫn đến những thái độ khước từ chữa bệnh bằng Tây y mà bệnh không khỏi, người bệnh cũng bị mất mát về thời gian, tài chính và sức khỏe là thực tế đã diễn ra với một số người.

Một điểm đặc biệt tiên bộ của các loại hình thờ HCM thể hiện ở chỗ, một số chủ điện tư gia có thờ HCM đã nêu cao tấm gương đạo đức của HCM và dám tấn công vào các lễ thói cũ trong sinh hoạt tâm linh tôn giáo không còn phù hợp trong đời sống xã hội hiện đại, như: Hoàng Thiên Long đã khởi xướng phương châm nói không với các hoạt động như thực hành nghi lễ lên đồng lệch chuẩn) phù phiếm tốn kém, bói toán, đốt vàng mã, xem ngày giờ, cúng quải độ âm độ dương mà các thầy bói, thầy đồng và thậm chí cả các chức sắc tu hành đã và đang hoành hành trong suốt nhiều chục năm qua ở Việt Nam. Ở khía cạnh này, tôi đánh giá đây là một thành công hữu hiệu và mang tính tích cực của các điện thờ tư gia có thờ HCM. Khảo sát tham dự và phỏng vấn sâu của tôi với một số cơ sở tu gia của Hoàng Thiên Long, cơ sở thờ HCM ở Sóc Sơn, tiếp xúc hơn 1.000 hội viên hội tu gia Hoàng Thiên Long cho biết các hội viên sau khi theo Hoàng Thiên Long họ hoàn toàn chấm dứt việc đi xem bói toán, mượn thầy bà cúng quải độ âm độ dương và chấm dứt hoàn toàn việc đốt vàng mã trong lễ nghi mang tính tôn giáo tại gia đình²¹.

Qua khảo sát các cơ sở tu gia ở Bắc và Bắc Trung Bộ từ năm 2022 đến nay cho thấy các hội trưởng các hội đoàn tu gia ở phía Bắc thời gian đầu có giao lưu và gặp gỡ nhau. Nhưng do gặp khó khăn từ phía các cơ quan quản lý, cũng như các bất đồng quan điểm tu tập hoặc đối tượng thờ cúng mà về sau tự tách ra lập thành các hội đoàn riêng biệt, nhỏ lẻ. Các chủ cơ sở riêng cũng cố gắng củng cố và tạo ra bản sắc riêng của điện mình, việc giao lưu học hỏi lẫn nhau là có nhưng có lẽ ban đầu nhiều chủ điện đều có tham gia sinh hoạt với điện Hoàng Thiên Long, về sau có phân nhánh mà ra nên ít nhiều có chịu ảnh hưởng từ lối thờ, lối tu và “kinh sách” từ Hoàng Thiên Long.

Như vậy, gạt bỏ đi tâm lý kỳ thị, tập trung đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu trên nhiều phương diện: lịch sử hình thành, “kinh sách”, tâm sinh lý các chủ điện và hội viên, cách chữa bệnh và hiệu quả thặng dư từ các sinh hoạt văn hóa văn nghệ tại các điện tư gia thờ HCM, chúng tôi

nhận thấy các điện tư gia có thờ HCM không phải là hiện tượng tôn giáo mới, mà thực chất đó là sự tiếp nối từ trong truyền thống của các loại hình tôn giáo dân gian ở Việt Nam. Quá trình nghiên cứu sâu để phục vụ đề tài cấp Bộ do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giao nhiệm vụ, chúng tôi nhận thấy nghiên cứu sâu, khách quan đã cho thấy các điện thờ tư gia có thờ HCM dung chứa nhiều yếu tố tích cực cần được đánh giá đúng. Tất nhiên, những biểu hiện tiêu cực cũng cần được làm rõ để tư vấn cho các nhà quản lý có biện pháp hành chính cụ thể trong các thực hiện cam kết giữa chính quyền địa phương với các chủ điện tư gia trong thời gian tới, cũng như đánh giá đúng về loại hình tôn giáo dân gian thời hiện đại này và có phương thức ứng xử phù hợp./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Để đảm bảo về nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, bài viết chỉ để chữ viết tắt tên của các “thủ lĩnh sáng lập” hiện tượng thờ Hồ Chí Minh.
- 2 Tác giả tổng hợp qua khảo sát thực tế tại các cơ sở điện tư gia thờ HCM ở miền Bắc và Bắc Trung Bộ từ 2022-2024.
- 3 Lời Bác dạy ở đây được các hội trường ghi lại thông qua việc nhận linh và ghi chép thành các cuốn tư liệu mang các chủ đề khác nhau và truyền đạt lại cho các hội viên dưới các hình thức như đăng đàn thuyết giảng (Hội Hoàng Thiên Long); In ấn cung cấp cho hội viên, hoặc hội viên tự mình in ấn nhân bản và truyền cho nhau.
- 4 Cho đến thời điểm hiện tại (đầu năm 2025), chúng tôi có đầy đủ danh sách của 117 pho tượng này. Được biết đây là những nhân vật mà chủ điện trong quá trình ra Bắc vào Nam, đi khắp nơi, đến các đền thờ các vùng khác nhau, nơi nào được linh ứng báo phải thờ thế là về làm tượng để thờ, trong đó có rất nhiều nhân vật khá lạ lẫm.
- 5 Hiện các loại chữ và ký tự này, chúng tôi sẽ nghiên cứu và công bố ở một chuyên đề khác kỹ hơn.
- 6 Chúng tôi đã tổ chức được các cuộc tọa đàm ở Thái Bình, Hà Nam, Hải Phòng, Nam Định, Hải Dương, Thanh Hóa và Nghệ An. Mỗi cuộc tọa đàm này, các hội viên tu gia tham gia rất đông. Ít nhất là 100 người và nhiều nhất là 354 người.
- 7 Sinh hoạt dạng này chủ yếu diễn ra ở điện Hoàng Thiên Long trong khoảng thời gian trước 2015.
- 8 Hình thức này được tổ chức thường niên vào các dịp lễ lớn tại cơ sở thờ Ngọc Phật HCM ở Sóc Sơn mà chúng tôi nhiều lần tham dự và quan sát.
- 9 Liên quan đến những dấu ấn, chữ/lệnh thiên này tôi sẽ trở lại ở một chuyên đề khác và đi sâu phân tích về ngữ nghĩa khi có đủ các căn cứ xác thực.

- 10 Những trường hợp này chúng tôi sẽ lý giải kỹ hơn ở các chuyên đề khác, riêng về hoạt động tâm linh dân gian với những luận giải về công năng, tác dụng y lý của phương thức này.
- 11 Qua trao đổi, trò chuyện với bà NTD (56 tuổi, Ứng Hòa, Hà Nội) cho biết tại cơ sở này thường ra các bài thơ vắn úy lạo và khuyến khích các các hội viên mua vàng (nhẫn, đồng hồ, dây chuyền, tiền....) cúng cho các linh để đánh giặc, nhưng thực chất là chủ điện nắm giữ. Bản thân bà D đã bị mất 01 dây chuyền và mấy chục triệu cúng cho điện này khi mê muội.
- 12 Chúng tôi sẽ trở lại vấn đề này trong một bài viết khác và sẽ công bố.
- 13 Do chưa tham dự được một đại lễ nào trên đó tổ chức để có thể chứng kiến được số lượng người tham dự và chủ điện cũng không cung cấp thông tin (mặc dù chúng tôi đã khảo sát 2 lần tại đây).
- 14 ¹⁴ Hiện nay chúng tôi cũng có một số tư liệu thông tin về các hội viên phía Nam do các hội viên cung cấp và đã phỏng vấn sâu được 02 hội viên đã từng theo cơ sở Thiên Cung ở Đắc Lắc nhưng hiện nay đã bỏ theo về Hoàng Thiên Long.
- 15 Xem thêm: Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (2020) *Tôn giáo nội sinh ở Nam Bộ (Nghiên cứu trường hợp Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa và Phật giáo Hiếu nghĩa Tà Lơn)*. Đề tài cấp Bộ do TS. Nguyễn Ngọc Mai chủ nhiệm. Hà Nội.
- 16 Xem thêm: Đức Huỳnh Giáo chủ, “Sám giảng thi văn giáo lý”, Ban Phổ thông giáo lý Trung ương Phật giáo Hoà Hảo; Nguyễn Văn Hào, “Nhận thức Phật giáo Hoà Hảo”, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2017; Dật Sĩ và Nguyễn Văn Hậu (1972), *Thất Sơn Mậu Nhiệm*, Nxb. Từ Tâm.
- 17 Tôi sẽ trở lại vấn đề này trong một chuyên đề khác chuyên nghiên cứu về kinh sách.
- 18 Xem thêm: Nguyễn Ngọc Mai (2010), “Có hay không tác dụng cứu sinh trong thực hành nghi lễ lên đồng hầu bóng”, Tạp chí *Nghiên cứu Con người*, số 3.
- 19 Chúng tôi sẽ công bố các nhân chứng, các trường hợp điển hình và phân tích đánh giá hiệu quả của cách chữa bệnh này ở một chuyên luận khác.
- 20 Theo tư liệu các hội viên phía Nam cung cấp thì cơ sở Thiên Cung ở Đắc Lắc có nhiều biểu hiện lệch chuẩn, thậm chí quấy rối tình dục khi chữa bệnh, bắt ma tà cho các hội viên.
- 21 Chúng tôi sẽ công bố các kết quả khảo sát xã hội học liên quan đến những nội dung này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Thùy Anh (2012), *Cơ cấu nhân khẩu xã hội của những người theo tín ngưỡng thờ Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Xã hội học, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

2. Báo cáo về các hiện tượng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố, năm 2020.
3. Vũ Văn Chung (2014), “Một số quan điểm phân loại hiện tượng tôn giáo mới trên thế giới”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 10.
4. Vũ Văn Chung (2017), “Nhận diện hiện tượng tôn giáo mới theo quan điểm của một số tác giả Việt Nam hiện nay”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 11.
5. Trác Tân Bình (Trần Nghĩa Phương dịch, 2007), *Lý giải tôn giáo*, Nxb. Hà Nội, Hà Nội.
6. Các tư liệu, tài liệu do các chủ điện tư gia có thờ Hồ chí Minh cung cấp với khoảng 100 tài liệu gồm các bài thơ, văn được cho là do Bác Hồ “giáng linh” và các chủ điện ghi chép lại.
7. Đỗ Quang Hưng (2001), “Hiện tượng tôn giáo mới - mấy vấn đề Lý luận và Thực tiễn”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5.
8. Đỗ Quang Hưng (2011), *Mối quan hệ giữa tín ngưỡng và hiện tượng tôn giáo mới*, Website: Ban tôn giáo chính phủ
9. Phạm Văn Khiển (2023), *Nghiên cứu về tổ chức, hoạt động một số cơ sở thờ cúng Hồ Chí Minh ở Thành phố Hà Nội*, đề tài cấp cơ sở, Viện Nghiên cứu Các vấn đề về tôn giáo và tín ngưỡng.
10. *Kinh Thiên Đại Pháp Đoàn tràng tu gia*, do hội đoàn Hoàng Thiên Long tự biên soạn.
11. Phạm Văn Phóng, Nguyễn Văn Nhụ (2008), “Nhìn nhận về đạo lạ ở nước ta trong những năm gần đây”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
12. Nguyễn Ngọc Quỳnh (2012), *Thực trạng đời sống tôn giáo giai đoạn 1990-2010*, Đề tài cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Tôn giáo.
13. Ngô Hữu Thảo (2013), *Vấn đề đạo lạ trên địa bàn Thủ đô Hà Nội hiện nay – Thực trạng và giải pháp*, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Thành phố Hà Nội, Đề tài khoa học cấp Thành phố.
14. Trung tâm Nghiên cứu và Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo, Ban Tôn giáo Chính phủ (2008), *Khảo sát thực trạng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay: giải pháp và kiến nghị*.
15. Trung tâm Nghiên cứu tôn giáo, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Chủ nghĩa hậu hiện đại và phong trào tôn giáo mới ở Việt Nam và thế giới*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
16. Nguyễn Quốc Tuấn (2011), “Về hiện tượng tôn giáo mới”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 12/2011 và số 01/2012.
17. Tư liệu, tài liệu, kết quả điều tra khảo sát (phỏng vấn sâu, quan sát tham dự, làm phiếu xã hội học) cơ sở tư gia thờ HCM ở Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Thanh Hóa, Hưng Yên của nhóm nghiên cứu.

Abstract**THE PHENOMENON OF HO CHI MINH WORSHIP IN
VIETNAM TODAY AND EMERGING ISSUES****Nguyen Ngoc Mai***Institute for Religious Studies**Vietnam Academy of Social Sciences*

Over the past two decades, new religious phenomena have become increasingly prominent in Vietnam, manifesting in various forms all over the country. Essentially, these new religious movements have emerged and developed based on the foundations of polytheism and pantheism, as well as pre-existing traditional beliefs in Vietnam. For example, Địa Mẫu worship is rooted in goddess veneration; Thần worship is based on the veneration of Ông Địa (the Earth God), and various adaptations of Protestantism. Among these phenomena, the worship of Ho Chi Minh has surfaced as a distinct “new spiritual movement,” appearing nationwide and sparking considerable debate regarding its form and nature. Based on data collected over the past two years, this article aims to identify and analyze key aspects of the form, essence, and cultural characteristics of spiritual associations dedicated to Ho Chi Minh worship.

Keywords: Ho Chi Minh worship phenomenon, identification, form, Vietnam